

BỘ CÔNG THƯƠNG

Số: *749* /QĐ-BCT

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày *29* tháng *02* năm 2016

QUYẾT ĐỊNH

Về việc ban hành Kế hoạch tăng cường triển khai thực hiện Chương trình hành động của Bộ Công Thương hưởng ứng Cuộc vận động “Người Việt Nam ưu tiên dùng hàng Việt Nam” năm 2016

BỘ TRƯỞNG BỘ CÔNG THƯƠNG

Căn cứ Nghị định số 95/2012/NĐ-CP ngày 12 tháng 11 năm 2012 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Công Thương;

Căn cứ Thông báo Kết luận số 264-TB/TW ngày 31 tháng 7 năm 2009 của Bộ Chính trị về việc tổ chức Cuộc vận động “Người Việt Nam ưu tiên dùng hàng Việt Nam”;

Căn cứ Chỉ thị số 24/CT-TTg ngày 17 tháng 9 năm 2012 của Thủ tướng Chính phủ về việc tăng cường thực hiện Cuộc vận động “Người Việt Nam ưu tiên dùng hàng Việt Nam”;

Kết luận số 107-KL/TW của Ban bí thư Trung ương Đảng về việc tiếp tục tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối thực hiện Cuộc vận động “Người Việt Nam ưu tiên dùng hàng Việt Nam” ;

Căn cứ Quyết định số 634/QĐ-TTg ngày 29 tháng 4 năm 2014 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Đề án Phát triển thị trường trong nước gắn với Cuộc vận động “Người Việt Nam ưu tiên dùng hàng Việt Nam” giai đoạn 2014-2020;

Căn cứ Quyết định số 5839/QĐ-BCT ngày 19 tháng 11 năm 2009 của Bộ trưởng Bộ Công Thương về việc ban hành Chương trình hành động của Bộ Công Thương thực hiện Cuộc vận động “Người Việt Nam ưu tiên dùng hàng Việt Nam”;

Xét đề nghị của Vụ trưởng Vụ Thị trường trong nước,

QUYẾT ĐỊNH:

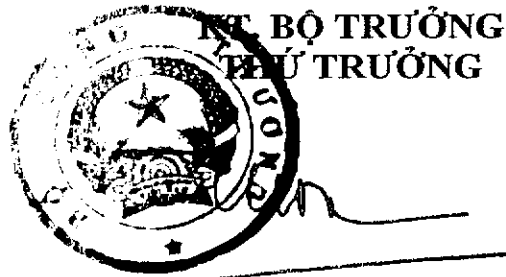
Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này là Kế hoạch tăng cường triển khai thực hiện Chương trình hành động của Bộ Công Thương hưởng ứng Cuộc vận động “Người Việt Nam ưu tiên dùng hàng Việt Nam” năm 2016.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 3. Các đơn vị thuộc cơ quan Bộ, Công đoàn ngành Công Thương, Đoàn TNCS Bộ Công Thương, Sở Công Thương các tỉnh và thành phố trực thuộc Trung ương, các Tập đoàn, Tổng Công ty, Doanh nghiệp, các đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Bộ Công Thương chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Ban CD TW CVD;
- Văn phòng Chính phủ;
- Lãnh đạo Bộ;
- Lưu: VT, TTTN.



Hồ Thị Kim Thoa

KẾ HOẠCH

Tăng cường triển khai thực hiện Chương trình hành động của Bộ Công Thương hưởng ứng Cuộc vận động “Người Việt Nam ưu tiên dùng hàng Việt Nam” năm 2016

(Ban hành kèm Quyết định số 749/QĐ-BCT
ngày 19 tháng 02 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Công Thương)

Thực hiện Thông báo Kết luận số 264-TB/TW ngày 31 tháng 7 năm 2009 của Bộ Chính trị về việc tổ chức Cuộc vận động “Người Việt Nam ưu tiên dùng hàng Việt Nam”;

Thực hiện Chỉ thị số 24/CT-TTg ngày 17 tháng 9 năm 2012 của Thủ tướng Chính phủ về việc tăng cường thực hiện Cuộc vận động “Người Việt Nam ưu tiên dùng hàng Việt Nam”;

Thực hiện Nghị quyết số 01/NQ-CP ngày 03 tháng 01 năm 2016 của Chính phủ về những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu chỉ đạo, điều hành thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách nhà nước năm 2016;

Thực hiện Quyết định số 634/QĐ-TTg ngày 29 tháng 4 năm 2014 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Đề án Phát triển thị trường trong nước gắn với Cuộc vận động “Người Việt Nam ưu tiên dùng hàng Việt Nam” giai đoạn 2014-2020;

Thực hiện Quyết định số 76/QĐ-BCT ngày 08 tháng 01 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Công Thương về việc ban hành Chương trình hành động của ngành Công Thương thực hiện Nghị quyết số 01/NQ-CP ngày 07 tháng 01 năm 2016 của Chính phủ về những giải pháp chủ yếu chỉ đạo, điều hành thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách nhà nước năm 2016;

Để tiếp tục triển đẩy mạnh Chương trình hành động của Bộ Công Thương hưởng ứng Cuộc vận động¹ “Người Việt Nam ưu tiên dùng hàng Việt Nam” (Cuộc vận động), Ban Chỉ đạo Chương trình hành động của Bộ Công Thương hưởng ứng Cuộc vận động (Ban chỉ đạo BCT) xây dựng kế hoạch tăng cường triển khai các hoạt động thực hiện hiệu quả Cuộc vận động trong năm 2016 như sau:

I. MỤC ĐÍCH

- Tiếp tục đẩy mạnh công tác tuyên truyền vận động, phổ biến sâu rộng để người tiêu dùng nhận thức đúng khả năng sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp

¹ Ban hành kèm theo Quyết định số 5839/QĐ-BCT ngày 19 tháng 11 năm 2009 của Bộ trưởng Bộ Công Thương

Việt Nam, chất lượng của sản phẩm, hàng hóa Việt Nam, từ đó tạo chuyển biến về ý thức trong nhân dân, các đơn vị sản xuất kinh doanh, tổ chức kinh tế - xã hội, phát huy mạnh mẽ lòng yêu nước, ý chí tự lực, tự cường, tự tôn dân tộc, xây dựng văn hóa tiêu dùng của người Việt Nam.

- Cùng cố và mở rộng các kênh phân phối hàng hóa sản xuất trong nước, nâng cao sức cạnh tranh cho các sản phẩm Việt Nam trong bối cảnh Việt Nam chuẩn bị hội nhập sâu rộng hơn vào nền kinh tế khu vực và thế giới; xây dựng thương hiệu Việt, đồng thời ngăn chặn việc sản xuất hàng giả, hàng vi phạm sở hữu trí tuệ, hàng kém chất lượng nhằm bảo vệ quyền lợi của doanh nghiệp và người tiêu dùng.

- Thực hiện hiệu quả các Chương trình thực hiện Đề án Phát triển thị trường trong nước gắn với Cuộc vận động “Người Việt Nam ưu tiên dùng hàng Việt Nam” giai đoạn 2015-2020 đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt tại Quyết định số 634/QĐ-TTg ngày 29 tháng 4 năm 2014 của Thủ tướng Chính phủ.

II. NỘI DUNG TRIỂN KHAI

1. Phân công các đơn vị có trách nhiệm thực hiện đầy đủ các nội dung trong kế hoạch (Bảng Phân công triển khai Chương trình hành động kèm theo).

2. Phân công các đơn vị tự đảm bảo nguồn kinh phí để thực hiện các nội dung.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Trên cơ sở kế hoạch được giao, Thủ trưởng các đơn vị có trách nhiệm tổ chức, đôn đốc thực hiện nhiệm vụ bảo đảm chất lượng và tiến độ đề ra, hàng Quý gửi báo cáo tình hình thực hiện về Ban Chỉ đạo Chương trình trước ngày 25 tháng cuối cùng của Quý.

2. Giao Vụ Thị trường trong nước làm đầu mối đôn đốc, giám sát, kiểm tra và báo cáo kết quả thực hiện việc triển khai thực hiện Chương trình, hàng Quý báo cáo lãnh đạo Bộ và định kỳ 06 (sáu) tháng tổng hợp báo cáo tình hình thực hiện tới Ban Chỉ đạo Trung ương Cuộc vận động.

3. Trong quá trình thực hiện, đề nghị các đơn vị phối hợp chặt chẽ, đảm bảo kinh phí để triển khai có hiệu quả Chương trình./.

| Nhiệm vụ | Đơn vị chủ trì | Đơn vị phối hợp | Chi tiêu đánh giá | Thời gian |
|--|--|-------------------------|--|-------------|
| 1.5. Đẩy mạnh phong trào hưởng ứng Cuộc vận động trong tập thể cán bộ, công nhân viên, lao động và nhân dân | <ul style="list-style-type: none"> - Công đoàn ngành - Công đoàn cơ quan Bộ | Các đơn vị liên quan | <ul style="list-style-type: none"> - Các chương trình phát động, tọa đàm, hội thảo... - Xây dựng Chương trình thông tin, tuyên truyền "Tự hào hàng Việt Nam" đối với đối tượng là thanh niên, phụ nữ,... | 30/12/2016 |
| 1.6. Tiếp tục tăng cường công tác công bố thông tin về tiêu chuẩn, giá cả hàng Việt Nam đến người tiêu dùng | <ul style="list-style-type: none"> - Sở Công Thương các tỉnh, thành phố trực thuộc TW - Các Tập đoàn, Tổng công ty, doanh nghiệp | Các đơn vị liên quan | Các văn bản công bố thông tin về tiêu chuẩn, giá cả hàng hóa. | 31/12/2016 |
| 1.7. Triển khai hiệu quả các dự án, nhiệm vụ thực hiện Nhóm chương trình nhằm thay đổi tích cực về nhận thức và hành vi của cộng đồng thuộc Phụ lục Danh mục các chương trình thực hiện Đề án Phát triển thị trường trong nước gắn với Cuộc vận động giai đoạn 2015 – 2020 đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt tại Quyết định số 634/QĐ-TTg ngày 29 tháng 4 năm 2014 | <ul style="list-style-type: none"> - Ban Chi đạo liên ngành thực hiện Đề án - Vụ Thị trường trong nước | Các đơn vị có liên quan | <ul style="list-style-type: none"> - Các văn bản phê duyệt dự án, nhiệm vụ được thực hiện trong năm 2016. - Các dự án, nhiệm vụ được Ban Chi đạo Trung ương đánh giá cao. | 31/12/2016 |
| 1.8. Tổ chức hoạt động tuyên truyền thông tin về Cuộc vận động và Chương trình hành động của Bộ Công Thương đến kiều bào Việt Nam ở nước ngoài, đồng thời đẩy mạnh thực hiện Đề án thúc đẩy doanh nghiệp Việt Nam tham gia trực tiếp các mạng phân phối nước ngoài giai đoạn đến năm 2020 | <ul style="list-style-type: none"> - Các Vụ thị trường ngoài nước, Hợp tác quốc tế - Vụ Thị trường trong nước. | Thương vụ các nước | Các hoạt động tuyên truyền hưởng ứng | 31/12/2016 |
| 1.9. Phối hợp với Ban Chi đạo Trung ương kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện Cuộc vận động trên cả nước | <ul style="list-style-type: none"> - Ban Chi đạo BCT - Vụ Thị trường trong nước | Các đơn vị liên quan | Các đợt kiểm tra | Quý IV/2016 |

| Nhiệm vụ | Đơn vị chủ trì | Đơn vị phối hợp | Chỉ tiêu đánh giá | Thời gian |
|--|--|---|---|------------|
| 2. Rà soát, bổ sung, ban hành luật pháp, cơ chế, chính sách hỗ trợ sản xuất, tiêu dùng trong nước, bảo vệ người tiêu dùng, không trải với quy định của tổ chức thương mại thế giới WTO | | | | |
| 2.1. Xây dựng các chính sách hỗ trợ doanh nghiệp tham gia nghiên cứu, chuyển giao, đổi mới công nghệ; triển khai các chính sách khuyến khích tổ chức, các nhân nghiên cứu sáng tạo, phát triển và ứng dụng kết quả sáng tạo khoa học công nghệ | Vụ Khoa học và Công nghệ | Các đơn vị liên quan | Các văn bản nghiên cứu | 30/12/2016 |
| 2.2. Nghiên cứu xây dựng chính sách và áp dụng các biện pháp thích hợp để tăng cường liên kết trong chuỗi cung ứng hàng Việt Nam gắn với quản lý chất lượng và an toàn thực phẩm | - Vụ Khoa học và Công nghệ - Vụ Thị trường trong nước | Các đơn vị liên quan | Các văn bản nghiên cứu | 31/12/2016 |
| 2.3. Tiếp tục nâng cao hoạt động thực thi Luật Bảo vệ người tiêu dùng; tăng cường tuyên truyền phổ biến nâng cao nhận thức xã hội và nhân dân về pháp luật bảo vệ người tiêu dùng | Cục Quản lý cạnh tranh | - Cục Quản lý thị trường - Các đơn vị có liên quan | Các văn bản hướng dẫn; nội dung tuyên truyền, hướng dẫn doanh nghiệp; Số vụ việc điều tra, xử lý; xây dựng các báo cáo, hướng dẫn; tiếp nhận hồ sơ... | 30/11/2016 |
| 2.4. Tiếp tục thực hiện Quyết định của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình quốc gia về đẩy mạnh công tác bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng giai đoạn 2016 - 2020 | Cục Quản lý cạnh tranh | - Cục Quản lý thị trường - Các đơn vị có liên quan | Các văn bản hướng dẫn; nội dung tuyên truyền, hướng dẫn doanh nghiệp; Số vụ việc điều tra, xử lý; xây dựng các báo cáo, hướng dẫn; tiếp nhận hồ sơ... | 30/11/2016 |
| 2.5. Hoàn thiện Chương trình Phát triển thương mại miền núi vùng sâu, vùng xa, hải đảo. Rà soát việc thi hành chính sách thương mại biên giới để tiếp tục hoàn thiện, sửa đổi, bổ sung, nêu cần thiết. | Vụ Thương mại Biên giới và Miền núi | Vụ Xuất nhập khẩu | Các văn bản đề xuất | 31/12/2016 |

| Nhiệm vụ | Đơn vị chủ trì | Đơn vị phối hợp | Chỉ tiêu đánh giá | Thời gian |
|---|---|----------------------|---|-------------|
| 2.6. Rà soát, bãi bỏ các thủ tục không cần thiết gây phiền hà cho người dân và doanh nghiệp. Đồng thời đẩy mạnh công tác hỗ trợ pháp lý cho các doanh nghiệp liên quan đến các lĩnh vực do Bộ Công Thương quản lý. | Vụ Pháp chế | Các đơn vị liên quan | Các văn bản hướng dẫn | 31/12/2016 |
| 2.7. Tiếp tục rà soát, điều chỉnh, bổ sung và công bố Danh mục máy móc, thiết bị, vật tư, nguyên liệu trong nước đã sản xuất được để phục vụ các tổ chức, cá nhân khai thác sử dụng | Vụ Kế hoạch | Các đơn vị liên quan | <ul style="list-style-type: none"> - Các danh mục bỏ sung được ban hành - Chương trình xác nhận và công bố, quảng bá các máy móc, thiết bị, vật tư, nguyên liệu trong nước đã sản xuất được | Quý IV/2016 |
| 2.8. Thực hiện các chính sách, giải pháp để phát triển hệ thống phân phối hàng hóa, đẩy mạnh các hoạt động kết nối cung cầu tiêu thụ sản phẩm, góp phần phát triển mạnh thị trường trong nước | <ul style="list-style-type: none"> - Cục Xúc tiến thương mại - Vụ Thị trường trong nước - Vụ Thương mại Biên giới và Miền núi | Các đơn vị liên quan | Các văn bản đề xuất | Quý IV/2016 |
| 2.9. Rà soát, bổ sung chính sách thực hiện có hiệu quả việc thúc đẩy phát triển công nghiệp hỗ trợ, công nghiệp gắn với phát triển các sản phẩm có lợi thế so sánh quốc gia | <ul style="list-style-type: none"> - Tổng cục năng lượng - Cục Hóa chất - Vụ Kế hoạch - Vụ Công nghiệp nặng - Vụ Công nghiệp nhẹ | Các đơn vị liên quan | Các văn bản đề xuất | Quý IV/2016 |
| 2.10. Rà soát, kịp thời điều chỉnh hoặc xây dựng hoặc xây dựng các cơ chế, chính sách nhằm thúc đẩy phát triển một số ngành công nghiệp công nghệ cao theo Chương trình đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt tại Quyết định số 347/QĐ-TTg ngày 22 tháng 02 năm 2013. | Vụ Khoa học và công nghệ | Các đơn vị liên quan | Các văn bản đề xuất | Quý IV/2016 |
| 2.11. Đẩy mạnh thực hiện chính sách pháp luật về quản lý chất lượng, vệ sinh an toàn | Vụ Khoa học và Công nghệ | Các đơn vị liên quan | Các văn bản đề xuất | Quý IV/2016 |

| Nhiệm vụ | Đơn vị chủ trì | Đơn vị phối hợp | Chỉ tiêu đánh giá | Thời gian |
|--|--|----------------------|--|-------------|
| Thực phẩm theo Nghị quyết số 34/2009/NQ-QH12 ngày 19 tháng 6 năm 2009 của Quốc hội và Luật An toàn thực phẩm năm 2010 | | | | |
| 2.12. Thường xuyên rà soát, kịp thời phát hiện những mặt hàng nhập khẩu gia tăng đột biến để làm rõ nguyên nhân, chủ động triển khai những giải pháp tăng cường quản lý, kiểm soát bảo đảm nhập khẩu đúng quy định và bảo hộ hợp lý sản xuất trong nước, bảo vệ quyền lợi chính đáng của người tiêu dùng Việt Nam theo đúng quy định của pháp luật và phù hợp với cam kết quốc tế. Vận dụng linh hoạt, hiệu quả các công cụ phòng vệ thương mại theo quy định của WTO nhằm hạn chế nhập siêu, bảo vệ sản xuất trong nước | Cục Quản lý cạnh tranh | Các đơn vị liên quan | Các văn bản đề xuất | Quý IV/2016 |
| 3. Hỗ trợ doanh nghiệp trong các hoạt động xúc tiến thương mại và mở rộng thị trường trong nước | | | | |
| 3.1. Đẩy mạnh công tác hỗ trợ doanh nghiệp trong các hoạt động xúc tiến thương mại, thông qua Chương trình Xúc tiến thương mại Quốc gia, Chương trình Khuyến công quốc gia Đề án Phát triển thị trường trong nước gắn với Cuộc vận động giai đoạn 2015 – 2020, các chương trình khuyến mại hàng Việt Nam... | <ul style="list-style-type: none"> - Cục Xúc tiến thương mại - Cục Công nghiệp địa phương - Vụ Thương mại Biên giới và Miền núi - Vụ Thị trường trong nước - Sở Công Thương các tỉnh, thành phố trực thuộc TW | Các đơn vị liên quan | <p>Các chương trình đưa hàng về nông thôn, vùng sâu, vùng xa; bán hàng về khu công nghiệp, khu đô thị; hoạt động bán hàng khuyến mại; điều tra khảo sát thị trường; mô hình thi điểm về Điểm bán hàng Việt Nam với tên gọi “Tự hào hàng Việt Nam”, các khóa đào tạo nâng cao năng lực cạnh tranh cho doanh nghiệp Việt Nam ...</p> | 31/12/2016 |
| 3.2. Tiếp tục triển khai chương trình Thương hiệu Quốc gia năm 2016; Chương trình Tôn vinh các sản phẩm công nghiệp, nông thôn tiêu biểu... | <ul style="list-style-type: none"> - Cục Xúc tiến thương mại - Cục Công nghiệp địa phương - Sở Công Thương các tỉnh, thành phố trực thuộc TW | Các đơn vị liên quan | <p>Các Chương trình Vinh danh, trao giải thưởng....</p> | 31/12/2016 |

| Nhiệm vụ | Đơn vị chủ trì | Đơn vị phối hợp | Chỉ tiêu đánh giá | Thời gian |
|--|---|---|--|------------|
| 3.3. Hỗ trợ các địa phương qua việc kết nối cung cầu, tiêu thụ hàng hóa giữa doanh nghiệp địa phương với các tỉnh, thành phố khác. | <ul style="list-style-type: none"> - Vụ Thị trường trong nước - Cục Công nghiệp địa phương - Cục Xúc tiến thương mại | <ul style="list-style-type: none"> - Sở Công Thương các tỉnh, thành phố trực thuộc TW - Các đơn vị liên quan | Tổ chức các Hội nghị, các Lễ kỷ kết thỏa thuận hợp tác. | 31/12/2016 |
| 3.4. Ứng dụng thương mại điện tử để phát triển môi trường phân phối văn minh cho hàng hóa sản xuất trong nước. Hỗ trợ doanh nghiệp phân phối hàng Việt qua hệ thống www.vncham.com; Hỗ trợ doanh nghiệp ứng dụng các giải pháp phân mềm TMĐT hỗ trợ hoạt động sản xuất, kinh doanh. Đẩy mạnh triển khai các hoạt động thuộc Chương trình phát triển thương mại điện tử quốc gia giai đoạn 2015 – 2020 đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt tại Quyết định số 689/QĐ-TTg ngày 11 tháng 5 năm 2015. | Cục Thương mại điện tử | <ul style="list-style-type: none"> - Vụ Thị trường trong nước - Các đơn vị liên quan | Chương trình hỗ trợ doanh nghiệp ứng dụng thương mại điện tử trong hoạt động sản xuất, kinh doanh. | 31/12/2016 |
| 3.5. Tổ chức các chương trình tập huấn nâng cao kỹ năng cho doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ sản xuất, kinh doanh về phân phối hàng hóa, xây dựng thương hiệu, kết nối cung cầu... | Vụ Thị trường trong nước | <ul style="list-style-type: none"> - Cục Công nghiệp địa phương - Cục Xúc tiến thương mại - Vụ Thương mại Biên giới và Miền núi - Các đơn vị có liên quan | Các khóa đào tạo được tổ chức | 31/12/2016 |
| 3.6. Tăng cường chương trình hợp tác, trao đổi giữa các Tập đoàn, Tổng công ty nhằm khuyến khích tiêu dùng nội bộ trong và giữa doanh nghiệp | <ul style="list-style-type: none"> - Các Tập đoàn, Tổng công ty; - Văn phòng Bộ | Các đơn vị liên quan | Nội dung hợp tác | 31/12/2016 |
| 3.7. Tăng cường tuyên truyền, khuyến khích, hỗ trợ thúc đẩy doanh nghiệp đổi mới sáng tạo, áp dụng công nghệ mới, cải tiến quy trình sản xuất, quản lý nhằm nâng cao chất lượng sản phẩm và năng lực cạnh tranh của doanh | Vụ Khoa học và Công nghệ | <ul style="list-style-type: none"> - Các Tập đoàn, Tổng công ty, công ty - Các đơn vị nghiên cứu và triển khai KH-CN của Bộ | Các sản phẩm mới ưu việt | 31/12/2016 |

| Nhiệm vụ | Đơn vị chủ trì | Đơn vị phối hợp | Chỉ tiêu đánh giá | Thời gian |
|---|---|--|--|------------|
| nghiệp. Tập trung tổ chức có hiệu quả các nội dung đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt tại Quyết định số 604/QĐ-TTg ngày 25 tháng 5 năm 2012. | | <ul style="list-style-type: none"> - Các đơn vị liên quan | | |
| 3.8. Nghiên cứu, đề xuất tôn vinh, khen thưởng các tập thể, doanh nghiệp, cá nhân đã tích cực hưởng ứng, tham gia Cuộc vận động | <ul style="list-style-type: none"> - Ban Chỉ đạo BCT - Vụ Thi đua – Khen thưởng | <ul style="list-style-type: none"> - Vụ Thi trường trong nước - Sở Công Thương các tỉnh và thành phố trực thuộc TW - Các Hiệp hội, ngành hàng | <ul style="list-style-type: none"> - Bảng khen của cơ quan có thẩm quyền - Các hoạt động tôn vinh ngành nghề | 31/12/2016 |
| 3.9. Phối hợp với Bộ Khoa học và Công nghệ trong việc hình thành và phát triển hệ sinh thái khởi nghiệp như: vườn ươm doanh nghiệp, quỹ hỗ trợ khởi nghiệp, quỹ đầu tư mạo hiểm, dịch vụ đào tạo, tư vấn hỗ trợ khởi nghiệp... | Vụ Khoa học và Công nghệ | Các đơn vị liên quan | Các doanh nghiệp khởi nghiệp | 31/12/2016 |
| 3.10. Chú động đào tạo cung cấp lao động có tay nghề, trình độ cho các khu kinh tế, khu công nghiệp tập trung và các dự án đầu tư lớn có ý nghĩa quan trọng đối với phát triển đất nước. | Vụ Phát triển nguồn nhân lực | Các đơn vị liên quan | Các lao động được đào tạo | 31/12/2016 |
| 3.11. Thực hiện và chỉ đạo các chủ đầu tư dự án xem xét trong quá trình lập kế hoạch đầu thầu, lập hồ sơ mời thầu phải tạo điều kiện cho doanh nghiệp sản xuất máy móc, thiết bị, vật tư, nguyên liệu trong nước tham gia đầu thầu hoặc cung ứng. | Các Tập đoàn kinh tế, Tổng công ty, Công ty thuộc Bộ | Các đơn vị liên quan | Các kế hoạch đầu thầu | 31/12/2016 |
| 3.12. Tiếp tục hướng dẫn, đôn đốc và tăng cường kiểm tra các đơn vị thành viên, các chủ đầu tư, nhà thầu trong việc sử dụng vật tư, hàng hóa sản xuất trong nước trong công tác | Các Tập đoàn kinh tế, Tổng công ty, Công ty thuộc Bộ | Các đơn vị liên quan | Các dự án sử dụng vật tư, hàng hóa sản xuất trong nước | 31/12/2016 |

| Nhiệm vụ | Đơn vị chủ trì | Đơn vị phối hợp | Chi tiêu đánh giá | Thời gian |
|--|--|---|--------------------------------|------------|
| đầu tư các dự án đầu tư sử dụng vốn nhà nước. | | | | |
| 3.13. Phối hợp với Bộ Nông nghiệp và phát triển nông thôn tổ chức các Hội nghị về xúc tiến thương mại, kết nối sản xuất – tiêu thụ sản phẩm an toàn và quảng bá sản phẩm an toàn | <ul style="list-style-type: none"> - Vụ Thị trường trong nước - Cục Xúc tiến thương mại | <ul style="list-style-type: none"> - Cục Quản lý chất lượng nông lâm sản và thủy sản - Sở Công Thương các tỉnh, thành phố | Các hội nghị được tổ chức | 31/12/2016 |
| 4. Đổi mới công tác quản lý; chấn chỉnh công tác quản lý thị trường | | | | |
| 4.1. Đẩy mạnh cải cách hành chính, thực hiện có hiệu quả Đề án đơn giản hóa thủ tục hành chính; hoàn thiện bộ cơ sở dữ liệu quốc gia về thủ tục hành chính; đơn đốc các đơn vị nghiên cứu thực hiện | <ul style="list-style-type: none"> - Văn phòng Bộ - Vụ Pháp chế - Vụ Tổ chức cán bộ | Các đơn vị liên quan | Các văn bản cải cách | 31/12/2016 |
| 4.2. Triển khai thực hiện Luật phòng, chống tham nhũng (sửa đổi), kế hoạch và chiến lược Quốc gia về phòng, chống tham nhũng; tiếp tục đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến, nâng cao nhận thức và ý thức chấp hành pháp luật về phòng, chống tham nhũng | Thanh tra Bộ | Các đơn vị liên quan | Các văn bản | 31/12/2016 |
| 4.3. Tăng cường tìm học hóa, quản lý nhà nước, đẩy mạnh hoạt động cung cấp trực tuyến các dịch vụ công hỗ trợ doanh nghiệp | Cục thương mại điện tử và Công nghệ thông tin | Các đơn vị liên quan | Các chương trình được cung cấp | 31/12/2016 |
| 4.4. Tiếp tục phối hợp với Bộ Y tế và các cơ quan liên quan tăng cường công tác kiểm tra đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm cho hàng Việt Nam | Vụ Khoa học và công nghệ | <ul style="list-style-type: none"> - Cục Quản lý thị trường; - Vụ Thị trường trong nước; - Vụ Công nghiệp nhẹ; - Vụ Thương mại Biên giới và miền núi; - Sở Công Thương các tỉnh và thành phố trực thuộc TW | Các vụ việc được xử lý | 31/12/2016 |
| 4.5. Xây dựng các biện pháp ngăn chặn nhập | <ul style="list-style-type: none"> - Cục Xuất nhập khẩu - Vụ Khoa học Công nghệ | Các đơn vị liên quan | Các chương trình thực hiện | 31/12/2016 |

| Nhiệm vụ | Đơn vị chủ trì | Đơn vị phối hợp | Chỉ tiêu đánh giá | Thời gian |
|---|---|--|--|------------|
| Khẩu hàng hóa có chất lượng thấp, không đáp ứng yêu cầu về an toàn công nghiệp và môi trường; hàng hóa không khuyến khích, cần hạn chế nhập khẩu, góp phần bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng | | | | |
| 4.6. Trong khuôn khổ các Hiệp định đã ký kết, áp dụng các biện pháp thuế quan và phi thuế quan hạn chế nhập khẩu hàng tiêu dùng không thiết yếu các mặt hàng trong nước đã sản xuất được để kích thích sản xuất và tiêu thụ hàng nội địa | Cục Xuất nhập khẩu | Các đơn vị liên quan | Các biện pháp đề xuất | 31/12/2016 |
| 4.7. Tổ chức rà soát và triển khai đồng bộ các biện pháp quản lý thị trường; Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát thị trường; xử phạt nghiêm minh các vi phạm pháp luật trên thị trường nhằm bảo vệ người tiêu dùng | Cục Quản lý thị trường | - Sở Công Thương các tỉnh, thành phố trực thuộc TW - Các đơn vị liên quan | - Các văn bản ban hành - Các vụ việc được xử lý | 31/12/2016 |
| 4.8. Tăng cường công tác quản lý thị trường, cạnh tranh, kiểm soát độc quyền, bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng. Hoàn thành báo cáo giải trình Ủy ban Thương vụ Quốc hội xem xét thông qua Pháp lệnh quản lý thị trường; xây dựng Đề án Luật Cạnh tranh sửa đổi trình Quốc hội vào năm 2017. | Cục Quản lý thị trường Cục Quản lý cạnh tranh Vụ Pháp chế | Các đơn vị liên quan | Báo cáo | 31/12/2016 |
| 4.9. Tăng cường triển khai thực hiện Chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2011-2020; Kế hoạch cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2016-2020. | Vụ Tổ chức cán bộ Vụ Pháp chế Văn phòng Bộ | Các đơn vị liên quan | Báo cáo | 31/12/2016 |